TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHẢIỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHẢIỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA** **Độc lập – Tự do – Hạnh phảiúc**

Bản án số: 3445/2023/DS-ST
Ngày: 05/9/2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHẢIỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phải lên tòa: Bà Trần Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- *Thư ký phải lên tòa:* Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phảiố Thủ Đức, Thành phảiố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phải lên toà*: Ông Nguyễn Văn Tuyến - Kiểm sát Viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1319/2022/TLST-DS ngày 27/12/2022 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4658/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 4659/2023/QĐST-DS ngày 01/8/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: Số 442, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Võ Minh T và ông Phạm Minh T

Giấy ủy quyền Số: 1311/UQ-QLN.21 ngày 31/12/2021 và giấy ủy quyền số 2692/UQ-QLN.22 ngày 27/12/2022

Địa chỉ: Lầu A, Phường B, Quận C, TP.HCM.

- *Bị đơn:* Ông Quách Thanh H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 40 đường A, phường B, thành phố D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Phạm Minh T có mặt, ông Võ Minh T có đơn xin vắng mặt, ông Quách Thanh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà, nguyên đơn Ngân hàng TMCP A (sau đây gọi tắt là: Ngân hàng) có người đại diện theo uỷ quyền ông Phạm Minh T trình bày:

Ngày 20/7/2019 ông Quách Thanh H có làm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng. Căn cứ vào Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Ngân hàng TMCP A. Ngân hàng TMCP A đã mở cho ông Quách Thanh H thẻ tín dụng số

35679500xxxx9252, ngày cấp 22/7/2019. Loại thẻ Credit JCB Gold (Thẻ tín dụng quốc tế), hạn mức thẻ 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng. Hiệu lực thẻ tháng 7/2022, Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phải: Theo Bản các điều khoản và theo điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A. Trong quá trình sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng, ông Quách Thanh H đã không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 22/12/2020, Ngân hàng TMCP A đã chuyển nợ thẻ của ông Quách Thanh H sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 22/12/2020, Ngân hàng TMCP A ra thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Quách Thanh H. Tính đến ngày 03/9/2023, ông Quách Thanh H còn Ngân hàng TMCP A các khoản sau: tiền vốn gốc 21.822.696 đồng, tiền lãi quá hạn là 20.253.838 đồng. Tổng cộng là: 42.076.534 đồng.

Ngoài ra, ông H còn phải tiếp tục trả tiền lãi, phải trả lãi phát sinh kể từ ngày 04/9/2023 cho đến khi ông H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và các điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A. Thứ tự trả nợ như sau: vốn gốc, lãi quá hạn.

* Bị đơn ông Quách Thanh H đã được Toà án tống đạt hợp lệ để tham gia tố tụng tại Toà án nhưng đều vắng mặt nên Toà án không thể lấy lời khai của ông H được.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phảiát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến mở phiên tòa đúng theo quy định của phảiáp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự chấp hành đúng quy định của phảiáp luật.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được công khai tại phiênhọp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, được xem xét tại phiên toà cùng lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

Quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Quách Thanh H có nơi cư trú cuối cùng tại Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ông Quách Thanh H đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên toà nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

Ông Võ Minh T, người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ theo Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng nộp, có cơ sở để khẳng định giữa nguyên đơn và ông Quách Thanh H đã phát sinh quan hệ vay tài sản thông qua thẻ tín dụng số 35679500xxxx9252.

Thực hiện hợp đồng, ông Quách Thanh H đã vi phảiạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Ngày 22/12/2020, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn, tính ngày 03/9/2023, ông Quách Thanh H còn Ngân hàng TMCP A các khoản sau: tiền vốn gốc 21.822.696 đồng, tiền lãi quá hạn là 20.253.838 đồng. Tổng cộng là: 42.076.534 đồng.

Tại phiên toà, ngoài các chứng cứ do Ngân hàng nộp cho Toà án, ông Quách Thanh H không nộp bất cứ chứng cứ nào cũng như không có bất cứ sự phảiản đối nào đối với yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn nộp và tài liệu, chứng cứ do Toà án thu thập để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Quách Thanh H phảiải có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ trên.

Ông H phảiải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 04/9/2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng Bản các điều khoản và các điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A mà ông H đã ký kết với Ngân hàng.

-Về án phảií dân sự sơ thẩm:

Ông Quách Thanh H phảiải chịu án phảií sơ thẩm trên số tiền phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 186, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 3, Điều 4, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Luật phảií và lệ phảií năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phảií và lệ phảií Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A.

Buộc ông Quách Thanh H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ tính đến ngày 03/9/2023, ông Quách Thanh H còn Ngân hàng TMCP A số tiền là 42.076.534 (bốn mươi hai triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi bốn đồng) trong đó tiền vốn gốc 21.822.696 (hai mươi mốt triệu tám trăm hai mươi hai ngàn sáu trăm chín mươi sáu) đồng, tiền lãi quá hạn là 20.253.838 (hai mươi triệu hai trăm năm mươi ba ngàn tám trăm ba mươi tám) đồng.

Ông Quách Thanh H phải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số dư nợ gốc kể từ ngày 04/9/2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phải phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng được giao kết giữa ông Quách Thanh H và Ngân hàng TMCP A.

2. Về án phảií dân sự sơ thẩm:

Ông Quách Thanh H phải chịu án phảií dân sự sơ thẩm là 2.103.827 (hai triệu một trăm lẻ ba ngàn tám trăm hai mươi bảy đồng).

Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí 732.722 (bảy trăm ba mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi hai) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phảií số 0026036 ngày 02/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phải lên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện KSND TP. Thủ Đức, Tp.HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phảiòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Ánh Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**